

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC BÀI KIỂM TRA - HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2023 - 2024

KHỐI 6

Thời gian		Ngữ văn	Lịch sử và Địa lý	Giáo dục Công dân	Tiếng Anh	Toán	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Tin học	Nghệ thuật	Giáo dục thể chất	Giáo dục địa phương	Hoạt động trải nghiệm	Ismart
Tuần học	Từ ngày .. đến ngày													
1	05/9-9/9	DGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)	DGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)		DGTX-L1 Speaking + Sản phẩm học tập (Cả học kỳ)	DGTX-L1 Quá trình học trực tiếp và LMS (Cả Học kỳ)	DGTX-L1 Quá trình học trực tiếp và LMS (Cả Học kỳ)	DGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)	DGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)					DGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)
2	11/9-16/9													
3	18/9-23/9													
4	25/9-30/9	DGTX-L2 Viết (TN:TL = 6:4)	DGTX-L2 Viết (100%TN)	KTTX-L1 Thực hành		DGTX-L2 Viết (100%TL)	DGTX-L2 Viết (TN:TL=4:6)			DGTX-L1 (Mĩ thuật) (Thực hành)				
5	02/10-07/10					DGTX-L2 Viết (TN:TL = 7:3)								
6	09/10-14/10							DGTX-L2 Viết (TN:TL = 4:6)		DGTX-L2 (Âm nhạc) (Thực hành)		DGTX-L1 Viết (100%TN)		
7	16/10-21/10	DGTX-L3 Viết (TN:TL = 6:4)					DGTX-L3 Thuyết trình							
8	23/10-28/10			KTTX-L2 Sản phẩm học tập	DGTX-L3 Viết (TN:TL = 7:3)	DGTX-L2 Viết (100%TL)							DGTX-L1 Đánh giá quá trình học tập	
9	30/10-04/11	Kiểm tra giữa kỳ (dự kiến) (Hình thức kiểm tra sẽ được thông báo trong tuần 7 - Học kỳ I)												
10	06/11-11/11													
11	13/11-18/11	DGTX-L4 Thuyết trình	DGTX-L3 Sản phẩm học tập				DGTX-L4 Viết (TN:TL=4:6)							KT 45ph Online Phòng VT
12	20/11-25/11				DGTX-L4 Viết (TN:TL = 7:3)						DGTX-L2 Thực hành		DGTX-L2 Đánh giá quá trình học tập	
13	27/11-2/12		DGTX-L4 Quá trình học trực tiếp và LMS			DGTX-L3 Viết (100%TN)								

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC BÀI KIỂM TRA - HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2023 - 2024

KHỐI 6

Thời gian		Ngữ văn	Lịch sử và Địa lý	Giáo dục Công dân	Tiếng Anh	Toán	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Tin học	Nghệ thuật	Giáo dục thể chất	Giáo dục địa phương	Hoạt động trải nghiệm	Ismart
Tuần học	Từ ngày .. đến ngày													
14	04/12-09/12											DGTX-L2 Viết (100%TN)		
15	11/12-16/12	Kiểm tra cuối kỳ <i>(Thời gian và (Hình thức kiểm tra theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT)</i>												
16	18/12-23/12													
17	25/12-30/12													KTGK Online + Nói Phòng VT
18	02/01-06/01													
19	08/1-13/1													

Số điểm đánh giá trong học kỳ 1 của các môn học

STT	Môn học	Số tiết/năm	Số điểm DGTX	Số điểm ĐGGK	Số điểm ĐGCK
1	Ngữ văn	140	4	1	1
2	Lịch sử và Địa lý	105	4	1	1
3	Giáo dục Công dân	35	2	1	1
4	Tiếng Anh	105	4	1	1
5	Toán	140	4	1	1
6	Khoa học tự nhiên	140	4	1	1
7	Công nghệ	35	2	1	1
8	Tin học	35	2	1	1
9	Nghệ thuật	70	2	1	1
10	Giáo dục thể chất	70	2	1	1
11	Giáo dục địa phương	35	2	1	1
12	Hoạt động trải nghiệm	105	2 (đánh giá sản phẩm, quá trình)	1 (đánh giá sản phẩm, quá trình)	1 (đánh giá sản phẩm, quá trình)

Ghi chú: DGTX: Đánh giá thường xuyên

ĐGGK: Đánh giá giữa kỳ

ĐGCK: Đánh giá cuối kỳ

TN: Trắc nghiệm

TL: Tự luận

L1; L2; L3; L4: Lần 1, Lần 2, Lần 3, Lần 4

Tỉ lệ 5:5 là tỉ lệ điểm của trắc nghiệm và tự luận

Tân Bình, ngày 15 tháng 9 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Đắc

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC BÀI KIỂM TRA - HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2023 - 2024

KHỐI 7

Thời gian		Ngữ văn	Lịch sử và Địa lý	Giáo dục Công dân	Tiếng Anh	Toán	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Tin học	Nghệ thuật	Giáo dục thể chất	Giáo dục địa phương	Hoạt động trải nghiệm	Ismart
Tuần học	Từ ngày .. đến ngày													
1	05/9-9/9	DGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)	DGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)		DGTX-L1 Speaking + Sản phẩm học tập (Cả học kỳ)	DGTX-L1 Quá trình học trực tiếp và LMS (Cả Học kỳ)	DGTX-L1 Quá trình học trực tiếp và LMS (Cả Học kỳ)		DGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)					DGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)
2	11/9-16/9													
3	18/9-23/9									DGTX-L1 (Mĩ thuật) (Thực hành)				
4	25/9-30/9	DGTX-L2 Viết (TN:TL = 5:5)		KTTX1 Thực hành			DGTX-L2 Viết (TN:TL = 4:6)	DGTX-L1 Viết (100%TN)						
5	02/10-07/10				DGTX-L2 Viết (TN:TL = 7:3)	DGTX-L2 Viết (100%TN)			DGTX-L2 Viết (100%TN)		DGTX-L1 Thực hành		DGTX-L1 Đánh giá quá trình học tập	
6	09/10-14/10									DGTX-L2 (Âm nhạc) (Thực hành)		DGTX-L1 Sản phẩm học tập		
7	16/10-21/10				KTTX-L3 Viết (TN:TL = 7:3)	DGTX-L3 Viết (100%TL)		DGTX-L2 Viết (100%TN)						
8	23/10-28/10	DGTX-L3 Viết (TN:TL = 5:5)		KTTX-L2 Sản phẩm học tập			DGTX-L3 Sản phẩm học tập							
9	30/10-04/11	Kiểm tra giữa kỳ (dự kiến) (Hình thức kiểm tra sẽ được thông báo trong tuần 7 - Học kỳ I)												
10	06/11-11/11													
11	13/11-18/11		DGTX-L3 Sản phẩm học tập				DGTX-L4 Viết (TN:TL = 4:6)							
12	20/11-25/11	DGTX-L4 Thuyết trình			DGTX-L4 Viết (TN:TL = 7:3)	DGTX-L4 Viết (100%TL)					DGTX-L2 Thực hành		DGTX-L2 Đánh giá quá trình học tập	KTGK Online Phòng VT

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC BÀI KIỂM TRA - HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2023 - 2024

KHỐI 7

Thời gian		Ngữ văn	Lịch sử và Địa lý	Giáo dục Công dân	Tiếng Anh	Toán	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Tin học	Nghệ thuật	Giáo dục thể chất	Giáo dục địa phương	Hoạt động trải nghiệm	Ismart
Tuần học	Từ ngày .. đến ngày													
13	27/11-2/12		DGTX-L4 Quá trình học trực tiếp và LMS									DGTX-L2 Sản phẩm học tập		
14	04/12-09/12													
15	11/12-16/12	Kiểm tra cuối kỳ <i>(Thời gian và (Hình thức kiểm tra theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT)</i>												
16	18/12-23/12													
17	25/12-30/12													KTGK Online + Nói Phòng VT
18	02/01-06/01													
19	08/1-13/1													

Số điểm đánh giá trong học kỳ 1 của các môn học

STT	Môn học	Số tiết/năm	Số điểm DGTX	Số điểm DGGK	Số điểm DGCK
1	Ngữ văn	140	4	1	1
2	Lịch sử và Địa lý	105	4	1	1
3	Giáo dục Công dân	35	2	1	1
4	Tiếng Anh	105	4	1	1
5	Toán	140	4	1	1
6	Khoa học tự nhiên	140	4	1	1
7	Công nghệ	35	2	1	1
8	Tin học	35	2	1	1
9	Nghệ thuật	70	2	1	1
10	Giáo dục thể chất	70	2	1	1
11	Giáo dục địa phương	35	2	1	1
12	Hoạt động trải nghiệm	105	2 (đánh giá sản phẩm, quá trình)	1 (đánh giá sản phẩm, quá trình)	1 (đánh giá sản phẩm, quá trình)

Ghi chú: DGTX: Đánh giá thường xuyên
DGGK: Đánh giá giữa kỳ
DGCK: Đánh giá cuối kỳ
TN: Trắc nghiệm
TL: Tự luận
L1; L2; L3; L4: Lần 1, Lần 2, Lần 3, Lần 4
Tỉ lệ 5:5 là tỉ lệ điểm của trắc nghiệm và tự luận

Tân Bình, ngày 15 tháng 9 năm 2023
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Đắc

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC BÀI KIỂM TRA - HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2023 - 2024

KHỐI 8

Thời gian		Ngữ văn	Lịch sử và Địa lý	Giáo dục Công dân	Tiếng Anh	Toán	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Tin học	Nghệ thuật	Giáo dục thể chất	Giáo dục địa phương	Hoạt động trải nghiệm
Tuần học	Từ ngày .. đến ngày												
1	05/9-9/9	ĐGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)	ĐGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)		ĐGTX-L1 Speaking + Sản phẩm học tập (Cả học kỳ)	ĐGTX-L1 Quá trình học trực tiếp và LMS (Cả Học kỳ)	ĐGTX-L1 Quá trình học trực tiếp và LMS (Cả Học kỳ)		ĐGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)				
2	11/9-16/9												
3	18/9-23/9							ĐGTX-L1 Viết (100%TN)		ĐGTX-L1 (Mĩ thuật) (Thực hành)			
4	25/9-30/9	ĐGTX-L2 Viết (TN:TL = 5:5)		KTTX1 Thực hành		ĐGTX-L2 Viết (100% TL)	ĐGTX-L2 Viết (TN:TL = 4:6)						
5	02/10-07/10		ĐGTX-L2 Viết (100% TN)		ĐGTX-L2 Viết (TN:TL = 7:3)				ĐGTX-L2 Viết (100%TN)		ĐGTX-L1 Thực hành		ĐGTX-L1 Đánh giá quá trình học tập
6	09/10-14/10							ĐGTX-L2 Thực hành		ĐGTX-L2 (Âm nhạc) (Thực hành)		ĐGTX-L1 Viết (100%TN)	
7	16/10-21/10	ĐGTX-L3 Viết (TN:TL = 5:5)			KTTX-L3 Viết (TN:TL = 7:3)	ĐGTX-L3 Viết (100%TL)	ĐGTX-L3 Viết (TN:TL = 4:6)						
8	23/10-28/10			KTTX 2 Sản phẩm học tập									
9	30/10-04/11	Kiểm tra giữa kỳ (dự kiến) (Hình thức kiểm tra sẽ được thông báo trong tuần 7 - Học kỳ I)											
10	06/11-11/11												
11	13/11-18/11		ĐGTX-L3 Sản phẩm học tập										
12	20/11-25/11				ĐGTX-L4 Viết (TN:TL = 7:3)	ĐGTX-L4 Viết (100%TL)		ĐGTX-L3 Thuyết trình			ĐGTX-L2 Thực hành		ĐGTX-L2 Đánh giá quá trình học tập

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC BÀI KIỂM TRA - HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2023 - 2024

KHỐI 8

Thời gian		Ngữ văn	Lịch sử và Địa lý	Giáo dục Công dân	Tiếng Anh	Toán	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Tin học	Nghệ thuật	Giáo dục thể chất	Giáo dục địa phương	Hoạt động trải nghiệm
Tuần học	Từ ngày .. đến ngày												
13	27/11-2/12	DGTX-L4 Thuyết trình	DGTX-L4 Quá trình học trực tiếp và LMS				DGTX-L4 Thực hành					DGTX-L2 Viết (100%TN)	
14	04/12-09/12												
15	11/12-16/12	Kiểm tra cuối kỳ <i>(Thời gian và (Hình thức kiểm tra theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT)</i>											
16	18/12-23/12												
17	25/12-30/12												
18	02/01-06/01												
19	08/1-13/1												

Số điểm đánh giá trong học kỳ 1 của các môn học

STT	Môn học	Số tiết/năm	Số điểm DGTX	Số điểm DGGK	Số điểm DGCK
1	Ngữ văn	140	4	1	1
2	Lịch sử và Địa lý	105	4	1	1
3	Giáo dục Công dân	35	2	1	1
4	Tiếng Anh	105	4	1	1
5	Toán	140	4	1	1
6	Khoa học tự nhiên	140	4	1	1
7	Công nghệ	52,5	3	1	1
8	Tin học	35	2	1	1
9	Nghệ thuật	70	2	1	1
10	Giáo dục thể chất	70	2	1	1
11	Giáo dục địa phương	35	2	1	1
12	Hoạt động trải nghiệm	105	2 (đánh giá sản phẩm, quá trình)	1 (đánh giá sản phẩm, quá trình)	1 (đánh giá sản phẩm, quá trình)

Ghi chú: DGTX: Đánh giá thường xuyên

DGGK: Đánh giá giữa kỳ

DGCK: Đánh giá cuối kỳ

TN: Trắc nghiệm

TL: Tự luận

L1; L2; L3; L4: Lần 1, Lần 2, Lần 3, Lần 4

Tỉ lệ 5:5 là tỉ lệ điểm của trắc nghiệm và tự luận

Tân Bình, ngày 15 tháng 9 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Đắc

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC BÀI KIỂM TRA - HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2023 - 2024

KHỐI 9

Thời gian		Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Giáo dục Công dân	Tiếng Anh	Toán	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Công nghệ	Tin học	Mỹ thuật	Giáo dục thể chất
Tuần học	Từ ngày .. đến ngày													
1	05/9 - 10/9	ĐGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)	ĐGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)	ĐGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)		ĐGTX-L1 Speaking + Sản phẩm học tập (Cả học kỳ)						ĐGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)		
2	12/9 - 17/9													
3	19/9 - 24/9										ĐGTX-L2 Thuyết trình (100% TN)		ĐGTX-L1 Thực hành	ĐGTX-L1 Thực hành
4	26/9 - 01/10				KTTX1 Thực hành	ĐGTX-L2 Viết (TN:TL = 7:3)	ĐGTX-L1 Viết (100%TL)	ĐGTX-L1 Viết (TN:TL = 4:6)	ĐGTX-L1 Viết (100%TL)	ĐGTX-L1 Viết (TN:TL = 4:6)				
5	03/10 - 08/10	ĐGTX-L2 Viết (TN:TL = 5:5)		ĐGTX-L2 Viết (100% TN)								ĐGTX-L2 Viết (100% TN)		
6	10/10 - 15/10		ĐGTX-L2 Viết (100% TN)				ĐGTX-L2 Viết (100%TL)		ĐGTX-L2 Sản phẩm học tập	ĐGTX-L2 Sản phẩm học tập	ĐGTX-L2 Thực hành			
7	17/10 - 22/10	ĐGTX-L3 Viết (TN:TL = 5:5)				ĐGTX-L3 Viết (TN:TL = 7:3)								ĐGTX-L2 Thực hành
8	24/10 - 29/10				KTTX 2 Sản phẩm học tập			ĐGTX-L2 Thực hành						
9	31/10 - 05/11	Kiểm tra giữa kỳ (dự kiến) (Hình thức kiểm tra sẽ được thông báo trong tuần 7 - Học kỳ I)												
10	07/11 - 12/11													
11	14/11 - 19/11						ĐGTX-L3 Viết (100%TL)						ĐGTX-L2 Thực hành	ĐGTX-L3 Thực hành
12	21/11 - 26/11	ĐGTX-L4 Thuyết trình		ĐGTX-L3 Thuyết trình			ĐGTX-L4 Viết (100%TL)	ĐGTX-L3 Viết (TN:TL = 4:6)		ĐGTX-L3 Thực hành		ĐGTX-L3 Viết (100% TN)		
13	28/11 - 03/12		ĐGTX-L3 Sản phẩm học tập						ĐGTX-L3 Điểm quá trình					

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC BÀI KIỂM TRA - HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2023 - 2024

KHỐI 9

Thời gian		Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Giáo dục Công dân	Tiếng Anh	Toán	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Công nghệ	Tin học	Mỹ thuật	Giáo dục thể chất
Tuần học	Từ ngày .. đến ngày													
14	05/12 - 10/12													
15	12/12 - 17/12	Kiểm tra cuối kỳ (Thời gian và (Hình thức kiểm tra theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT))												
16	19/12 - 24/12													
17	26/12 - 31/12													
18	02/01 - 07/01/2023													
19	09/01 - 14/01/2023													

Số điểm đánh giá trong học kỳ 1 của các môn học

STT	Môn học	Số tiết/năm	Số điểm ĐGTX	Số điểm ĐGKG	Số điểm ĐGCK
1	Ngữ văn	175	4	1	1
2	Lịch sử	52,5	3	1	1
3	Địa lý	52,5	3	1	1
4	Giáo dục Công dân	35	2	1	1
5	Tiếng Anh	70	3	1	1
6	Toán	140	4	1	1
7	Vật lý	70	3	1	1
8	Hóa học	70	3	1	1
9	Sinh học	70	3	1	1
10	Công nghệ	35	2	1	1
11	Tin học	70	3	1	1
12	Âm nhạc	35	-	-	-
13	Mỹ thuật	35	2	1	1
14	Giáo dục thể chất	70	3	1	1

Ghi chú: ĐGTX: Đánh giá thường xuyên

ĐGKG: Đánh giá giữa kỳ

ĐGCK: Đánh giá cuối kỳ

TN: Trắc nghiệm

TL: Tự luận

L1; L2; L3; L4: Lần 1, Lần 2, Lần 3, Lần 4

Tân Bình, ngày 15 tháng 9 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Đắc